

Số: 60/KH-BDT

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 12 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

### **Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-BDT ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ban Dân tộc về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Kế hoạch số 424/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024,

Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh năm 2024, với các nội dung sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Phát triển chính quyền số**

- 100% mạng, máy tính trong cơ quan được triển khai tuân thủ theo quy định của tỉnh.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% máy tính trong cơ quan được cài đặt giải pháp phòng, chống virus tập trung của tỉnh.

- Tối thiểu 01 cuộc họp trực tuyến trong năm được triển khai.

##### **2. Phát triển kinh tế số**

- Phần đầu 90% các hoạt động giao dịch điện tử trên môi trường mạng;

##### **3. Phát triển xã hội số**

- 100% cán bộ, công chức và người lao động cơ quan có sử dụng điện thoại thông minh.

- 100% cán bộ, công chức và người lao động có cài đặt Hue-S.
- 100% cán bộ, công chức và người lao động có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Thẻ chế số**

- Bám sát các văn bản của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, cụ thể hóa tại cơ quan đảm bảo nguyên tắc kịp thời, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn và phát huy các thế mạnh đã sẵn có.

### **2. Hạ tầng số**

- Đảm bảo hệ thống mạng chuyên dùng của cơ quan đủ năng lực phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng.
- Hoàn tất xây dựng 01 phòng họp trực tuyến tại cơ quan.

### **3. Nhân lực số**

- Bố trí nhân lực chuyên trách, kiêm nhiệm chuyển đổi số, an toàn thông tin. Thường xuyên bố trí tham gia đào tạo, nâng cao năng lực và kỹ năng cho nhân sự; tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng chuyển đổi số cho công chức.

### **4. Nhận thức số**

- Triển khai tuyên truyền và tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức.

### **5. Nền tảng số**

- Tiếp tục sử dụng nền tảng họp trực tuyến;

### **6. Dữ liệu số**

- Số hóa dữ liệu kết quả TTHC, dữ liệu quản lý chuyên ngành;

### **7. An toàn thông tin mạng**

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, người lao động cơ quan.
- Tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin do cấp trên và các đơn vị liên quan tổ chức.
- Đầu tư, mua sắm về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật vận hành an toàn thông tin.

### **8. Chính quyền số**

- Phân đấu số hóa dữ liệu chuyên ngành.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

### **9. Kinh tế số**

- Tham gia các cuộc họp, hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số kinh tế số; Tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về kinh tế số cho toàn thể CBCCC và người lao động cơ quan.

- Tuyên truyền, phổ biến cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phát triển kinh tế số, đưa các mặt hàng của vùng lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng ngày càng ổn định và phát triển.

### **10. Xã hội số**

- Tuyên truyền, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán chi phí liên quan của cơ quan qua phần mềm Hue-S; Chỉ đạo, tuyên truyền công chức, người lao động không dùng tiền mặt trong thanh toán các dịch vụ giao dịch phổ biến (điện, nước, viễn thông,...) thông qua ứng dụng Hue-S.

## **III. GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Tiếp tục tuyên truyền triển khai các hoạt động như: ứng dụng các kênh truyền thông như Hue-S, mạng xã hội, trang thông tin điện tử để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số.

### **2. Thu hút nguồn lực CNTT**

- Bao gồm các hoạt động nhằm thu hút, đa dạng hóa nguồn lực (tài chính và nhân lực) để chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước;

- Kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Văn phòng phối hợp với các phòng, bộ phận chuyên môn triển khai kế hoạch đến các phòng, bộ phận và đến toàn thể cán bộ công chức, người lao động cơ quan để thực hiện.

2. Các phòng, bộ phận chuyên môn cụ thể hóa nội dung của kế hoạch vào kế hoạch, chương trình công tác của phòng, bộ phận và từng cá nhân gắn với lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

3. Văn phòng Ban theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban tổ chức thực hiện kế hoạch, lập báo cáo gửi cơ quan cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh năm 2024. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các phòng, bộ phận chuyên môn báo cáo qua Văn phòng Ban trình lãnh đạo để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở TT&TT (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, bộ phận chuyên môn;
- Lưu VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Huyền Tôn Nữ Diễm Thúy**

**Phụ lục**  
**NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BDT ngày tháng 12 năm 2022 của Ban Dân tộc)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Nhận thức số</b>		
1	Triển khai tuyên truyền và tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức.	- Tổ chức tuyên truyền ít nhất 01 lần trong năm; - Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số	
2	Tổ chức các cuộc họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số	- Tối thiểu 4 cuộc /năm (theo quý)	
<b>II</b>	<b>Thể chế số</b>		
1	Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm	- Ban hành kế hoạch Chuyển đổi số hàng năm - Đảm bảo nội dung theo hướng dẫn	
2	Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ về kiến trúc chính quyền điện tử, chính quyền số	- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức. - Có chứng nhận hoàn thành khóa học (nếu có)	
<b>III</b>	<b>Hạ tầng số</b>		
1	Triển khai mạng số liệu chuyên dùng (CPNET)	- Cơ quan có kết nối đường truyền số liệu chuyên dùng	
2	Tỷ lệ công chức, viên chức trong cơ quan có sử dụng thiết bị di động thông minh	- Mục tiêu đạt 100% công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan có sử dụng	
<b>IV</b>	<b>Dữ liệu số</b>		
1	Số hóa dữ liệu kết quả TTHC, dữ liệu chuyên ngành	- Đảm bảo thực hiện đúng theo quy định và lộ trình của tỉnh	
<b>V</b>	<b>Nền tảng số</b>		
	Sử dụng nền tảng họp trực tuyến	- Phát sinh ít nhất 01 cuộc họp trong năm	
<b>VI</b>	<b>Nhân lực số</b>		
1	Bố trí chuyên viên chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an toàn thông tin	- Quyết định cử chuyên trách, kiêm nhiệm có ký số vào thời điểm ban hành quyết định	

2	Công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng chuyển đổi số	- Đảm bảo tham gia các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức	
<b>V</b>	<b>An toàn thông tin</b>		
1	Số lượng máy tính được cài đặt giải pháp phòng chống virus tập trung	- Triển khai phần mềm BKAV Endpoint của tỉnh - 100% máy tính để bàn	
2	Không vi phạm chính sách an toàn thông tin của tỉnh	- Không cắm kết nối bất cứ thiết bị ngoại vi, phát Wifi từ hệ thống mạng WAN của tỉnh.	
<b>VI</b>	<b>Chính quyền số</b>		
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (Toàn trình)	- Đảm bảo 100% dịch vụ công đảm bảo mức độ 4 (toàn trình) được công bố	
2	Tổ chức các cuộc họp trực tuyến	- Tối thiểu trong năm triển khai 1 cuộc họp trực tuyến	
<b>VII</b>	<b>Kinh tế số</b>		
1	Cán bộ, công chức có sử dụng ví điện tử Hue-S để thanh toán.	- Một số dịch vụ cơ bản: Điện, nước, viễn thông, học phí, dịch vụ công. - Khuyến khích mua sắm trực tuyến	
<b>VIII</b>	<b>Xã hội số</b>		
1	Cán bộ, công chức tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	- Đảm bảo thực hiện đúng quy định về phản ánh hiện trường trên Hue-S.	